TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 122/2018/HS-PT
Ngày: 12-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa*: Bà Lưu Thị Mỹ Hương;

- *Các Thẩm phán*: Ông Trần Văn Luông;

Ông Lê Quân Vương.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thị Thùy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà***: ông Trần Văn Cơ - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên toà xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 152/2018/TLPT-HS ngày 23 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ và đồng phạm. Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Đ, Bùi Trúc L và Mai Phúc H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2018/HS-ST ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương.

- *Các bị cáo có kháng cáo:*

1. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1987, tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Ấp M, xã L, huyện N, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở: Ấp S, xã C, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1947 (đã chết) và bà Thái Thị Th (đã chết); có vợ là bà Võ Thị Ngọc H, sinh năm 2000 và 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

2. Bùi Trúc L, sinh năm 1984, tại tỉnh Cần Thơ; nơi cư trú: Ấp P, xã Q, huyện H, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Bán vé số; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn H, sinh năm 1954 và bà Võ Thị Xuân Đ, sinh năm 1956; có vợ là bà Ngô Thị X, sinh năm 1987 và 02 con sinh năm 2008 và năm 2015; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 07/8/2017 bị Công an huyện B, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng, bị cáo đã nộp tiền phạt ngày 07/9/2017; nhân thân: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

3. Mai Phúc H, sinh năm 1985, tại tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: Ấp R, xã T, huyện H, tỉnh Hậu Giang; chỗ ở: Ấp S, xã C, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề

nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn Th, sinh năm 1965 và bà Hồ Thị Mười B, sinh năm 1965; có vợ là bà Nguyễn Hồng S, sinh năm 1988 và 01 con sinh năm 2006; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 07/8/2017 bị Công an huyện B, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với số tiền 1.500.000 đồng, bị cáo đã nộp tiền phạt ngày 07/9/2017; nhân thân: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có 03 bị cáo khác nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Đ, Bùi Văn V, Nguyễn Kiều D, Mai Phúc H và Huỳnh Văn T quen biết nhau do cùng làm công nhân và tạm trú tại Công ty cổ phần vật liệu xây dựng O (sau đây viết tắt là Công ty O) tại ấp S, xã C, huyện B, tỉnh Bình Dương. Riêng Bùi Trúc L làm nghề bán vé số và hay ra vào trong trong Công ty O để bán vé số nên cũng quen biết với Nguyễn Văn Đ, Bùi Văn V, Nguyễn Kiều D, Mai Phúc H và Huỳnh Văn T.

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 13/02/2018, Nguyễn Văn Đ, Bùi Văn V và Bùi Trúc L đang ngồi chơi nói chuyện trong căn tin của Công ty O thì Nguyễn Văn Đ nhìn thấy một bộ bài tây 52 lá đang để dưới gốc cột trong căn tin. Nguyễn Văn Đ rủ Bùi Trúc L và Bùi Văn V đánh bạc dưới hình thức đánh bài cào tố thắng thua bằng tiền, Bùi Trúc L và Bùi Văn V đồng ý. Mỗi ván người chơi đặt cược trước 20.000 đồng và sẽ được chia ba lá bài, sau khi coi bài, mỗi người có thể đặt cược thêm tiền từ 20.000 đồng đến nhiều nhất là 100.000 đồng, ai không cược thêm thì coi như thua 20.000 đồng đã đặt cược ban đầu, còn ai cược thêm đến 100.000 đồng thì dừng lại không cược thêm nữa và sẽ được so bài với những người khác nếu bài ai lớn nhất thì sẽ thắng hết tất cả số tiền của những người khác đã đặt cược. Nguyễn Văn Đ, Bùi Trúc L và Bùi Văn V chơi bài được một lúc thì có thêm Nguyễn Kiều D, Mai Phúc H và Huỳnh Văn T đến chơi cùng. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Công an xã C tuần tra phát hiện và bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc và trên người của Nguyễn Văn Đ, Bùi Văn V, Nguyễn Kiều D, Mai Phúc H, Huỳnh Văn T, Bùi Trúc L tổng số tiền 10.630.000 đồng, một bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng cùng nhiều tang, tư vật khác.

Quá trình điều tra xác định được:

Nguyễn Văn Đ đem theo số tiền 1.400.000 đồng, sử dụng hết số tiền này để đánh bạc, quá trình tham gia đánh bạc Nguyễn Văn Đ thua 390.000 đồng. Khi bị bắt thu giữ tại vị trí của Nguyễn Văn Đ số tiền 950.000 đồng và 60.000 đồng đang đặt cược ván tiếp theo.

Bùi Trúc L đem theo số tiền 3.500.000 đồng nhưng chỉ sử dụng 350.000 đồng để tham gia đánh bạc, còn lại 3.150.000 đồng Bùi Trúc L không sử dụng để tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc Bùi Trúc L thua 100.000 đồng. Khi bị bắt thu giữ tại vị trí của Bùi Trúc L số tiền 250.000 đồng và 3.150.000 đồng trong người.

Bùi Văn V đem theo số tiền 1.760.000 đồng và sử dụng hết số tiền này để tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc Bùi Văn V thua 620.000 đồng. Khi bị bắt thu giữ tại vị trí của Bùi Văn V số tiền 1.070.000 đồng và 70.000 đồng đang đặt cước ván tiếp theo.

Nguyễn Kiều D đem theo 1.500.000 đồng và sử dụng hết số tiền này để tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc Nguyễn Kiều D thắng được 2.950.000 đồng. Khi bị bắt thu giữ tại vị trí của Nguyễn Kiều D số tiền 4.450.000 đồng.

Mai Phúc H đem theo số tiền 1.270.000 đồng và sử dụng hết số tiền này để tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc Mai Phúc H thua 960.000 đồng. Khi bị bắt, thu giữ tại vị trí của Mai Phúc H số tiền 240.000 đồng và 70.000 đồng đang đặt cược ván tiếp theo.

Huỳnh Văn T đem theo số tiền 1.200.000 đồng sử dụng hết để tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc Huỳnh Văn T thua 880.000 đồng. Khi bị bắt thu giữ tại vị trí của Huỳnh Văn T số tiền 260.000 đồng và 60.000 đồng đang đặt cược ván tiếp theo.

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc được xác định là 7.480.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2018/HS-ST ngày 13/9/2018 của Toà án nhân dân huyện B đã quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bắt để thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Bùi Trúc L 06 (sáu) tháng tù thời hạn tù được tính từ ngày bắt để thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

- Xử phạt bị cáo Mai Phúc H 06 (sáu) tháng tù thời hạn tù được tính từ ngày bắt để thi hành án.

Bản án còn tuyên bị cáo Bùi Văn V, Nguyễn Kiều D, Huỳnh Văn T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Ngoài ra, bản án còn tuyên về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của các bị cáo theo quy định.

Ngày 20/9/2018, bị cáo Nguyễn Văn Đ, Mai Phúc H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; Bùi Trúc L kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Về thời hạn kháng cáo, đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Bùi Trúc L, Mai Phúc H đúng theo thời hạn luật định nên Tòa án nhân dân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xem xét theo thủ tục phúc thẩm là đúng theo thẩm quyền và quy định của pháp luật. Về nội dung, xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Bùi Trúc L, Mai Phúc H về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ: Bị cáo đánh bạc với số tiền không lớn, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội trong trường hợp đồng phạm giản đơn, bị cáo nhất thời phạm tội, bị cáo có việc làm ổn định, có nơi cư trú rõ ràng. Do đó, đề nghị đề nghị Hội đồng xét xử sửa nội dung của bản án sơ thẩm và áp dụng hình thức phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng đối với bị cáo cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Đối với với kháng cáo của bị cáo Bùi Trúc Lvà Mai Phúc H: Các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Tuy nhiên, ngày 07/8/2017, các bị cáo bị Công an huyện B, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và xử phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù về tội đánh bạc là phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên hình phạt đối với các bị cáo Bùi Trúc L và Mai Phúc H.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Bùi Trúc L và Mai Phúc H khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo có điều kiện làm việc chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Bùi Trúc L, Mai Phúc H đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, bản cáo trạng và tại phiên tòa sơ thẩm như sau: Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 13/02/2018, tại căn tin trong Công ty O thuộc ấp S, xã C, huyện B, tỉnh Bình Dương, Nguyễn Văn Đ, Bùi Trúc L, Mai Phúc H và các bị cáo khác cùng nhau tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh bài cào tố thắng thua bằng tiền, mỗi ván đặt cược số tiền từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 7.480.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo: Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo Nguyễn Văn Đ, tham gia đánh bạc với số tiền không lớn, tổng số tiền thu được trên chiếu bạc là 7.480.000 đồng, bị cáo sử dụng số tiền 1.400.000 đồng để đánh bạc và lấy

tiền thắng do đánh bạc làm động cơ và mục đích phạm tội; thực hiện tội phạm mang tính chất đồng phạm giản đơn; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài ra, bị cáo Nguyễn Văn Đ còn có nơi cư trú rõ ràng, có việc làm ổn định. Xét thấy, không cần thiết cách ly bị cáo Nguyễn Văn Đ ra khỏi đời sống xã hội, tạo điều kiện cho bị cáo được tự cải tạo, sửa chữa bản thân, làm người có ích cho xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ cũng đủ sự răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội đã biết ăn năn hối cải, đề cao hiệu quả phòng ngừa và tính hướng thiện trong xử lý người phạm tội.

Đối với kháng cáo của các bị cáo Bùi Trúc L và Mai Phúc H: Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo đánh bạc với số tiền không lớn. Tuy nhiên, các bị cáo có tiền sự về tội đánh bạc, cụ thể: Ngày 07/8/2017, các bị cáo bị Công an huyện B, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Các bị cáo đã có tiền sự về tội đánh bạc đã bị xử phạt nhưng không biết ăn năn hối cải, vẫn xem thường quy định của pháp luật, tiếp tục phạm tội. Do đó, bị cáo Bùi Trúc L không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo và kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Mai Phúc H là không có cơ sở chấp nhận.

[3] Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Như đã phân tích nêu trên, yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Đ là có cơ sở nên chấp nhận. Kháng cáo của các bị cáo Bùi Trúc L, Mai Văn H là không có cơ sở chấp nhận.

[4] Về xem xét toàn bộ vụ án:

Các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Bùi Văn V, Nguyễn Kiều D, Huỳnh Văn T đánh bạc với số tiền không lớn, tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 7.480.000 đồng. Các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm giản đơn. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo với các bị cáo Bùi Văn V, Nguyễn Kiều D, Huỳnh Văn T là chưa phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo. Do vậy, Tòa án cấp phúc thẩm quyết định áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo Nguyễn Kiều D, Huỳnh Văn T và Bùi Văn V cho phù hợp.

[5] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn Đ không phải nộp; Các bị cáo Bùi Trúc L, Mai Văn H phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1/ Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Bùi Trúc L, Mai Văn H; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn Đ; sửa Bản án sơ thẩm số 28/2018/HS-ST ngày 13/9/2018 của Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt:

Xử phạt bị cáo Bùi Trúc L 06 (Sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc", thời hạn tù được tính từ ngày bắt để thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ số tiền 25.000.000 đồng về tội "Đánh bạc".

- Xử phạt bị cáo Bùi Văn V số tiền 20.000.000 đồng về tội "Đánh bạc".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Kiều D số tiền 20.000.000 đồng về tội "Đánh bạc"

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T số tiền 20.000.000 đồng về tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Mai Phúc H.

- Xử phạt bị cáo Mai Phúc H 06 (sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc", thời hạn tù được tính từ ngày bắt để thi hành án.

2/ Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Bùi Trúc L, Mai Phúc H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ không phải nộp.

3/ Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Dương; 1
- TAND huyện B; 2
- VKSND huyện B; 1
- Chi cục THADS huyện B; 1
- Phòng PV06 - Công an tỉnh BD; 1
- Công an huyện B; 1
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; 1
- Bị cáo. 6
- Lưu: Tổ HCTP, HSVA, Tòa HS. 3

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lưu Thị Mỹ Hương